

*Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 04/5/2020.
V/v tranh chấp: “Ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Viên

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tĩnh

Ông Lưu Văn Có

*- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.*

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 780/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/3/2020, **Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06/4/2020** giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Kiều L**

Địa chỉ: 108/2 T, phường Phước T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

Bi đơn: Ông **Ngô Anh Trung Ph**

Địa chỉ: 108/2 T, phường Phước T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Trần Thị Kiều L trình bày: Bà Trần Thị Kiều L và ông Ngô Anh Trung Ph tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước Long, thành phố Nha Trang và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2007.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2011, giữa bà L và ông Ph bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân từ tháng 10/2019 nên bà L yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn ông Ph.

Về con chung: Bà Trần Thị Kiều L và ông Ngô Anh Trung Ph có 01 con chung là cháu Ngô Phước L sinh ngày 22/4/2007. Ly hôn, bà L đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ, giáo dục cháu L và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn – ông Ngô Anh Trung Ph trình bày: Mặc dù đã được Tòa án tiến hành các thủ tục niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đến Tòa để lấy lời khai, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, nhưng ông Ph không đến Tòa làm việc theo giấy triệu tập nên Tòa án không lấy được lời khai của ông Ph, không hòa giải được vụ án và tại phiên tòa ông Ph cũng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 53, 56, 57, 58, 59, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thị Kiều L được ly hôn với ông Ngô Anh Trung Ph; Giao con chung Ngô Phước L sinh ngày 22/4/2007 cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ, giáo dục, không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu; Tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Kiều L có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Ngô Anh Trung Ph mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do; Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L, ông Ph.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kiều L và ông Ngô Anh Trung Ph tự nguyện đăng ký kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân phường Phước Long, thành phố Nha Trang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 05/3/2007, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà L cho rằng, quá trình chung sống với nhau, giữa bà và ông Ph xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn và đã sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2019. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Ph đến Tòa để làm việc nhưng ông Ph không chấp hành và vắng mặt tại phiên tòa, cho thấy ông Ph đã không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa ông và bà L. Theo biên bản xác minh ngày 04/02/2020, Ủy ban nhân dân phường Phước Tiến cũng đã xác nhận hiện nay ông Ph và bà L không sống chung với nhau. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định, tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông Ph đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà L là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận để bà L được ly hôn ông Ph.

[3]. Về con chung: Bà Trần Thị Kiều L và ông Ngô Anh Trung Ph có 01 con chung là Ngô Phước L sinh ngày 22/4/2007. Bà L có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu L và không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con. Vì không lấy được lời khai của ông Ph cũng như cháu L có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung Ngô Phước L sinh ngày 22/4/2007 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ph tạm thời không cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

[4]. Tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kiều L xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Bà Trần Thị Kiều L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, các Điều 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kiều L được ly hôn ông Ngô Anh Trung Ph.

2. Về con chung: Giao 01 con chung là Ngô Phước L sinh ngày 22/4/2007 cho bà Trần Thị Kiều L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ngô Anh Trung Ph tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Trần Thị Kiều L phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0015711 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, bà L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Kiều L, ông Ngô Anh Trung Ph vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND P. Phước Long (số 34, ngày 05/3/2007);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên